

Tuần Giáo, ngày 28 tháng 6 năm 2022

Số: 27/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ vào Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84; Điều 110; Điều 116; Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 30/2022/TLST- HN&GD ngày 16 tháng 6 năm 2022 về việc: Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con; gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Tòng Văn C, sinh ngày 22/10/1982; địa chỉ: Bản L, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Chị Bùi Thị Thúy H, sinh ngày 03/02/1990; địa chỉ: Bản L, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 6 năm 2022, những người yêu cầu đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tòng Văn C và chị Bùi Thị Thúy H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn ngày 05/7/2010 của UBND xã Q xác định quan hệ hôn nhân giữa anh Tòng Văn C và chị Bùi Thị Thúy H là hôn nhân hợp pháp, theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống, do tính cách không hợp nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn. Anh Tòng Văn C và chị Bùi Thị Thúy H đều thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ, nhưng xét thấy tình cảm vợ

chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó việc thỏa thuận thuận tình ly hôn của anh C và chị H là có căn cứ; vì vậy căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của anh C và chị H.

[2] Về con chung: Anh Tòng Văn C và chị Bùi Thị Thúy H có 02 người con chung là Tòng Thị Hải Y, sinh ngày 28/10/2010 và Tòng Thị Triệu M, sinh ngày 25/7/2018. Khi ly hôn anh Tòng Văn C và chị Bùi Thị Thúy H thỏa thuận giao hai cháu Tòng Thị Hải Y và Tòng Thị Triệu M cho anh Tòng Văn C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động; đề nghị Tòa án công nhận việc giao nuôi con chung. Xét về việc thỏa thuận giao nuôi con thì thấy anh C có công việc và thu nhập ổn định, các con chung đều đang được anh C trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc giáo dục. Việc thỏa thuận giao nuôi con chung của anh C và chị H là phù hợp với thực tế và điều kiện chăm sóc con chung. Do đó để đảm bảo cho cháu Y và cháu M có cuộc sống ổn định, có điều kiện phát triển đồng thời cả về thể chất, trí tuệ, tinh thần, đạo đức và mối quan hệ xã hội nên chấp nhận thỏa thuận về giao nuôi con của anh C và chị H theo quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Tòng Văn C và chị Bùi Thị Thúy H thỏa thuận chị Bùi Thị Thúy H cấp dưỡng nuôi cháu Tòng Thị Hải Y mỗi tháng 2.000.000đ; phương thức cấp dưỡng hằng tháng kể từ tháng 7/2022 đến khi đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động. Xét thấy thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định tại Điều 110; Điều 116; Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình; vì vậy chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: Không có.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Tòng Văn C và chị Bùi Thị Thúy H là dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm; xét thấy anh C và chị T có đủ điều kiện được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Tòng Văn C và chị Bùi Thị Thúy H thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao cháu Tòng Thị Hải Y, sinh ngày 28/10/2010 và Tòng Thị Triệu M, sinh ngày 25/7/2018 cho anh Tòng Văn C trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi thành niên và đủ khả năng lao động. Chị Bùi Thị Thúy H cấp dưỡng nuôi cháu Tòng Thị Hải Y mỗi tháng 2.000.000đ; phương thức

cấp dưỡng hằng tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 7/2022 đến khi đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động.

Sau khi ly hôn anh Tòng Văn C có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Bùi Thị Thúy H có nghĩa vụ, quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Anh Tòng Văn C và chị Bùi Thị Thúy H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: Không có.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Tòng Văn C và chị Bùi Thị Thúy H được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (Ngày 28/6/2022) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Q, huyện T/Giáo;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lương Thị Nga